

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 06 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận hoàn thành chương trình đào tạo liên tục
“An toàn tiêm chủng” - khóa 12

VIỆN TRƯỞNG VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ĐÀO TẠO Y DƯỢC AN SINH

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;
Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ
quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư 22/2013/TT-BYT ngày 09/08/2013 của Bộ Y tế hướng dẫn việc đào
tạo liên tục cho cán bộ y tế;

Căn cứ Thông tư 26/2020/TT-BYT ngày 28/12/2020 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ
sung một số điều của Thông tư 22/2013/TT-BYT ngày 09/08/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế
hướng dẫn việc đào tạo liên tục cho cán bộ y tế;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế về việc ban hành
Thông tư quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 308/QĐ-LHHVN ngày 24/04/2015 của Liên hiệp các Hội
Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam (Liên hiệp Hội Việt Nam) về việc thành lập Viện Nghiên
cứu và Đào tạo Y Dược An Sinh;

Căn cứ Quyết định số 127/QĐ-K2ĐT ngày 25 tháng 11 năm 2016 của Cục Khoa
học công nghệ và Đào tạo Bộ Y tế về việc cho phép Viện Nghiên cứu và Đào tạo y dược
An Sinh được tiến hành đào tạo CME;

Căn cứ kết quả học chuyên cần, thi lý thuyết và thực hành cuối khóa của các học
viên;

Căn cứ chức năng, quyền hạn của Viện trưởng Viện Nghiên cứu và Đào tạo y dược
An Sinh;

Xét đề nghị của Bộ môn Điều dưỡng – Kỹ thuật y học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công nhận cho 48 (Bốn mươi tám) học viên đã hoàn thành chương trình đào tạo
liên tục “An toàn tiêm chủng” - khóa 12 tổ chức đào tạo trực tuyến kết hợp trực tiếp tại
Bệnh viện An Sinh từ 15/06/2025 đến 22/06/2025 (Đính kèm danh sách học viên).

Điều 2: Các học viên có tên trong danh sách kèm theo Quyết định đủ tiêu chuẩn nhận
Giấy chứng chỉ đào tạo liên tục do Viện Nghiên cứu và Đào tạo y dược An Sinh cấp

Điều 3: Các Ông/Bà Trưởng phòng Đào tạo, Bộ môn Điều dưỡng – Kỹ thuật y học và học
viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 4: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT.



BS. CKIL Võ Thanh Tâm

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 06 năm 2025

DANH SÁCH HỌC VIÊN

Kèm theo Quyết định số 164 - 25/AIRT-QĐ ngày 22 tháng 06 năm 2025

Stt	Số vào sổ	Họ và tên	Ngày Sinh	Đơn vị công tác
1	947.2025	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	09/06/1983	Bệnh viện Thành Phố Thủ Đức
2	948.2025	VÔ THỊ AN BÌNH	02/04/1998	Hiện tại, chưa có
3	949.2025	VƯƠNG HÀ BẢO CHÂU	01/01/1998	Hiện tại, chưa có
4	950.2025	ĐỖ NGỌC CHÍ	10/12/2001	Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec SmartCity
5	951.2025	NGÔ VĂN CÔNG	19/06/1991	Hiện tại, chưa có
6	952.2025	LÊ THỊ KIM CƯỜNG	15/08/1999	Hiện tại, chưa có
7	953.2025	NGUYỄN TRỌNG BẢO DINH	18/04/1999	Hiện tại, chưa có
8	954.2025	TỔNG THỊ NGỌC DUNG	16/03/1973	Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang
9	955.2025	ĐOÀN THỊ THU HÀ	08/10/1968	Bv Nhân dân Gia Định
10	956.2025	NGUYỄN HỒNG HẢI	02/10/1986	Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang
11	957.2025	TRƯƠNG THỊ MỸ HẠNH	20/10/1997	BV Phụ Sản Mê Kông
12	958.2025	ĐẶNG NGUYỄN HUY HOÀNG	26/05/1994	BV Nhi đồng 1
13	959.2025	NGUYỄN LÊ THIÊN HƯƠNG	14/09/1984	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CẦN GIỜ
14	960.2025	NGUYỄN THỊ KIM HƯƠNG	02/01/1998	BỆNH VIỆN PHỤ SẢN MÊKÔNG
15	961.2025	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	03/06/1993	Bệnh viện đại học y dược shingmark
16	962.2025	LÊ NGUYỄN ĐĂNG KHOA	28/10/1998	Bệnh viện Chợ Rẫy
17	963.2025	VÔ TUẤN KIẾT	03/10/2003	Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang
18	964.2025	NGÔ THỊ ÁNH LÊ	26/06/1993	Bệnh viện Thành phố Thủ Đức
19	965.2025	LÊ HOÀNG MỸ LINH	21/04/1999	Hiện tại, chưa có
20	966.2025	HUỖNH NGỌC LINH	11/02/1993	Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang
21	967.2025	HUỖNH THỊ HỒNG LOAN	04/02/1988	Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang
22	968.2025	LÂM LÊ MINH LUÂN	18/10/1996	Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang
23	969.2025	DINH THỊ BÍCH NHIÊN	01/10/2003	Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang

Stt	Số vào sổ	Họ và tên	Ngày Sinh	Đơn vị công tác
24	970.2025	TRẦN THỊ HUỖNH NHƯ	20/04/1999	Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang
25	971.2025	RÔ HIA NY	01/01/1984	Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang
26	972.2025	PHAN MINH PHÚC	22/07/1994	Hiện tại, chưa có
27	973.2025	NGUYỄN TRẦN MINH PHƯƠNG	03/01/1984	Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang
28	974.2025	TRẦN LÊ PHƯỢNG	06/01/1999	Hiện tại, chưa có
29	975.2025	KHIU KIM QUYÊN	30/09/1992	Hiện tại, chưa có
30	976.2025	NGUYỄN KIM BĂNG TÂM	28/09/1994	BV Phụ Sản Mê Kông
31	977.2025	ĐỒNG THỊ XUÂN TÂM	29/08/1989	Bệnh viện Ung Bướu Thành phố Hồ Chí Minh
32	978.2025	LƯU THỊ THANH THANH	25/05/1993	Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang
33	979.2025	NGUYỄN THỊ THU THẢO	01/07/1991	Bệnh Viện Đa Khoa Xuyên Á
34	980.2025	NGUYỄN AN THU	10/04/2001	Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang
35	981.2025	LÊ ĐỖ ANH THUỜNG	31/10/1978	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA TƯ NHÂN AN SINH
36	982.2025	NGUYỄN THỊ KIM THÚY	14/03/1976	Trung tâm y khoa Phước An
37	983.2025	NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY	25/01/2000	Hiện tại, chưa có
38	984.2025	MAI THỊ THU THỦY	25/12/1968	BV Phụ Sản Mê Kông
39	985.2025	NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY	23/01/1979	Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang
40	986.2025	LÊ MINH TIẾN	11/04/1995	Bệnh viện Đa khoa Vinmec Phú Quốc
41	987.2025	NGUYỄN HUỖNH TIẾN	04/04/1989	Bệnh viện Đa khoa Minh Tâm
42	988.2025	NGUYỄN THỊ HUỖNH TRANG	26/06/1999	Hiện tại, chưa có
43	989.2025	TRẦN THỊ BÉ TRÚC	08/07/1998	Hiện tại, chưa có
44	990.2025	VŨ NGUYỄN XUÂN TRÚC	10/05/1999	Bệnh viện đa khoa Medic Bình Dương
45	991.2025	NGUYỄN PHẠM THANH TRÚC	25/08/2000	Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh TP. Hồ Chí Minh
46	992.2025	HỒNG NGUYỄN NGỌC TRUNG	28/10/1994	Trường THPT Chiến Thắng
47	993.2025	LÊ TUẤN TRUNG	10/12/1993	Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang
48	994.2025	VŨ THỊ KIM UYÊN	01/01/1981	BV Phụ Sản Mê Kông

Tổng số: 48 (Bốn mươi tám) học viên.